

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 2358 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2794/QĐ-BNNMT ngày 20/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 703/TTr-SNNMT ngày 24/7/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Nội dung thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp tại số thứ tự 1, 2 Phụ lục kèm theo Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Văn);
- Các PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Các Phòng, TT: NNMT, CN&CTTĐT;
- Lưu VT, PVHCC (P 02b).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Văn**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày            /            /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| TT                                 | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                | Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC                | Lĩnh vực    | Cơ quan thực hiện            |
|------------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------|------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b> |            |                                                                         |                                                     |             |                              |
| 01                                 | 1.003388   | Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao     | Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 ngày 10/12/2025 | Nông nghiệp | Sở Nông nghiệp và Môi trường |
| 02                                 | 1.003371   | Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 ngày 10/12/2025 | Nông nghiệp | Sở Nông nghiệp và Môi trường |